

Số: 65/2020/QĐ-TA

Bình Dương, ngày 17 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Ông Võ Ngọc Công
- Thư ký phiên họp:* Bà Phạm Thị Trung Hiếu.

Ngày 17 tháng 8 năm 2020, tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 65/2020/QĐ-TA ngày 12 tháng 8 năm 2020 đối với:

Họ và tên: Đào Bé T, giới tính: Nam.

Sinh năm 2000.

Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Hòa Hảo; trình độ học vấn: 5/12

Nguyên quán: An Giang.

Thường trú: Ấp H H, xã H L, huyện Ph T, tỉnh An Giang.

Chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định.

Nghề nghiệp: Công nhân.

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông Đào Thanh T và bà Nguyễn Thị Thanh Nh.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương do ông Nguyễn Văn Hà, làm đại diện.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương:* Bà Đặng Thị Huyền, Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 21/5/2020, Công an phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương lập biên bản vi phạm hành chính đối với Đào Bé T do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Qua làm việc và tại phiên họp T khai nhận sử dụng ma túy đầu tháng 6/2018 và lần sử dụng gần nhất vào ngày 15/5/2020.

- Ý kiến cơ quan đề nghị: Giữ nguyên quan điểm áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đào Bé T, do T không có nơi cư trú ổn định, nghiện ma túy. Đề nghị đưa Đào Bé T vào cai nghiện bắt buộc thời gian từ 14 đến 16 tháng.

- Ý kiến của người bị đề nghị: Xin giảm mức thời gian cai nghiện.

- Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương: Quá trình thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa

vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký, đại diện cơ quan đề nghị, người bị đề nghị đã thực hiện theo đúng quy định của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đề nghị phiên họp chấp nhận quan điểm về việc đưa Đào Bé T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do T nghiện ma túy và không có nơi cư trú ổn định.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến tranh luận của cơ quan đề nghị, người bị đề nghị.

XÉT THẤY:

Về thẩm quyền xem xét, quyết định:

Hồ sơ đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương lập đề nghị Tòa án thành phố Dĩ An xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đào Bé T do nghiện ma túy, không có nơi cư trú ổn định. Căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án thì Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An thụ lý xem xét là đúng thẩm quyền.

Về thời hiệu áp dụng:

Căn cứ vào biên bản vi phạm hành chính đối với Đào Bé T lập ngày 21/5/2020 do T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 12/8/2020 Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định là còn thời hiệu xử lý vi phạm hành chính được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 4 Nghị định 221/2013/CP ngày 14/12/2013 của Chính Phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Về nội dung xem xét:

Lời trình bày của Đào Bé T trong việc sử dụng trái phép chất ma túy tại phiên họp phù hợp với lời khai có trong hồ sơ, phù hợp với phiếu trả lời kết quả về việc xác định người nghiện ma túy của Trung tâm y tế thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương (bút lục 10). Ma túy T sử dụng là Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Việc sử dụng ma túy dẫn đến nghiện của T đã vi phạm khoản 3 Điều 3 Luật phòng chống ma túy, khoản 1, 16 Điều 2, khoản 1 Điều 96 và điểm a khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về nơi cư trú: Đào Bé T có hộ khẩu thường trú ấp H H, xã H L, huyện Ph T, tỉnh An Giang. Tại phiên họp, Đào Bé T khai Tính đang sinh sống tại tổ HB, khu phố Đ Ch, phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương nhưng qua xác minh tại Công an phường T Đ H không sinh sống thường xuyên tại địa chỉ nói trên đồng thời Công an phường T Đ H có văn bản gửi Công an xã H L, huyện Ph T, tỉnh An Giang để xác minh T có sinh sống tại địa phương hay không nhưng đến nay không nhận được văn bản trả lời của Công an xã H L. Vì vậy, xác định Đào Bé T không có nơi cư trú ổn định.

Đào Bé T là người đã thành niên biết tác hại của ma túy nhưng vẫn sử dụng, việc làm này là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, Phòng lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Dĩ An lập hồ sơ đề nghị Tòa án xem xét đưa Đào Bé T đi cai nghiện bắt buộc là cần thiết, đúng pháp luật. Tuy nhiên cũng xem xét T có những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân như sau:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình làm việc và tại phiên họp hôm nay Đào Bé T đã tự nguyện khai báo, thành thật hồi lỗi, tình tiết trên được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

Đối với ý kiến của đại diện phòng Lao động -Thương binh và Xã hội thành phố Dĩ An trong việc đưa Đào Bé T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đào Bé T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 14 (mười bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện có quyền khiếu nại; cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Dĩ An; Công an thành phố Dĩ An và Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Dĩ An;
- Trưởng phòng lao động –TB và XH TP. Dĩ An;
- Trưởng CA thành phố Dĩ An;
- UBND nơi người bị áp dụng cư trú;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Võ Ngọc Công